

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2512/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 18 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 108, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1291/2024/TLST-HNGĐ ngày 28/5/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Trần Thanh Q, sinh năm 1993

Địa chỉ: 37/3B đường A, khu phố B, phường C, TP. Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: Bà Trần Thị T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp Phước T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/6/2024, các đương sự có mặt tại buổi hòa giải thống nhất việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh Q và bà Trần Thị T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 81 ngày 25/8/2020 của Ủy ban nhân dân phường Tam Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh) không còn giá trị pháp lý

[2]. Về nuôi con chung: Giao người con chung tên Trần Thảo V, sinh ngày 21/02/2020 cho bà T được trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi người con chung đủ 18 tuổi; thực hiện việc cấp dưỡng kể từ tháng 06/2024 vào ngày cuối cùng của mỗi tháng

[3]. Về tài sản chung: Hai bên xác định không có

[4]. Về các vấn đề khác: Hai bên xác định không có

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh Q và bà Trần Thị T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 81 ngày 25/8/2020 của Ủy ban nhân dân phường Tam Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh) không còn giá trị pháp lý

- Về nuôi con chung: Giao người con chung tên Trần Thảo V, sinh ngày 21/02/2020 cho bà T được trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi người con chung đủ 18 tuổi; thực hiện việc cấp dưỡng kể từ tháng 06/2024 vào ngày cuối cùng của mỗi tháng

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và khi bà Trần Thị T có đơn yêu cầu thi hành án; nếu ông Trần Thanh Q chậm thi hành việc cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền cấp dưỡng. Nếu không có thỏa thuận và có tranh chấp về lãi suất, thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không có.

- Về các vấn đề khác: Hai bên xác định không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Q, bà T phải chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0027144 ngày 28/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thủ Đức;
- CC. THADS TP. Thủ Đức;
- UBND P. Tam Phú, TP. Thủ Đức;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Công Tình

